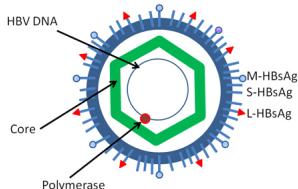


CN Nguy cơ Thử Mô Liên - Khoa Hóa Sinh

Viêm gan B là một bệnh do virut viêm gan B tấn công vào gan và có thể gây ra cả thê bênh cấp tính và mãn tính. Virút viêm gan B đặc truyền qua tiếp xúc với máu hoặc các chất dịch khác của người bệnh.

Hiện nay, trên thế giới có tính khoáng 240 triệu người mắc bệnh viêm gan B mãn tính (đặc biệt là kháng nguyên bề mặt viêm gan B HBsAg đặc trưng trong ít nhất 6 tháng). Hỗn 686 000 người chết mỗi năm do các biến chứng của viêm gan B, bao gồm xơ gan và ung thư gan.

Viêm gan B là một mối nguy hiểm nghiêm trọng đối với nhân viên y tế. Tuy nhiên, nó có thể đặc biệt phòng ngừa bằng chủng ngừa vaccine an toàn và hiệu quả.



Hình ảnh virut viêm gan B

Viêm gan B là một bệnh trùng gan đe dọa đặc tính mãn tính do virut viêm gan B. Đó là một vấn đề sức khỏe toàn cầu. Nó có thể gây nhiễm trùng mãn tính và nguy cơ tử vong cao do xơ gan và ung thư gan.

Vắc-xin viêm gan B đã có sẵn từ năm 1982. Vắc-xin có hiệu quả 95% trong việc phòng ngừa nhiễm trùng và sự phát triển của bệnh mãn tính và ung thư gan do viêm gan B.

Phân bố địa lý

Tỷ lệ患病 mực bênh viêm gan B cao nhất ở vùng hoang mạc Sahara và Châu Phi và Đông Á, nơi có từ 5-10% dân số trưởng thành mực bênh mòn tính. Tỷ lệ cao nhất trùng mẩn tính cũng đặc biệt tìm thấy ở Amazon và các phần phía nam của miền đông và trung tâm châu Âu. Ở Trung Đông và Tiểu Lục địa Ấn Độ, khoảng 2-5% dân số nói chung bị bênh mòn tính. Ít hơn 1% dân số Tây Âu và Bắc Mỹ bị bênh mòn tính.

Điều ngelay truyền

Virút viêm gan B có thời sảng sót bên ngoài cơ thể ít nhất 7 ngày. Trong thời gian này, vi rút vẫn có thể gây nhiễm trùng nếu nó xâm nhập vào cơ thể qua một vết thương không đặc biệt nhỏ và vết xin. Thời kỳ bênh cảm siêu vi khuẩn viêm gan B trung bình 75 ngày, nhưng có thể thay đổi từ 30 đến 180 ngày. Vi rút có thể đặc biệt phát hiện trong vòng 30 đến 60 ngày sau khi nhiễm và có thể tồn tại và phát triển thành bênh viêm gan B.

Ở những vùng có lối hành cao, virut viêm gan B thường lây truyền từ mẹ sang con khi sinh (truyền qua chu sinh) hoặc qua lây truyền tiếp (tiếp xúc với máu bênh), đặc biệt là từ mẹ bênh sang bênh đặc biệt không bênh bênh trong 5 năm sau sinh. Số phát triển của nhiễm trùng mẩn tính rất phổ biến ở trẻ sơ sinh bênh bênh mẹ hoặc truyền 5 tuổi.

Viêm gan B cũng lây lan qua tiếp xúc qua da hoặc niêm mạc với máu và các dịch cơ thể khác nhau bênh bênh, cũng như thông qua nồng độ, độ châm đao, và độ chích tinh mực. Có thể xảy ra lây truyền bênh viêm gan B qua đường tình dục, đặc biệt là nam giới chích đao tiêm chung có quan hệ tình dục đồng giới và khác giới với bênh tình hoặc tiếp xúc với gái mại dâm.

Nhiễm trùng ở tuổi trung thành đến nhiễm gan mẩn tính ít hơn 5% trong họ. Truyền virut cũng có thể xảy ra thông qua việc sử dụng lõi kim và lõng tiêm trong các cơ sở chăm sóc sức khỏe hoặc giới hạn phòng ngừa i tiêm chích ma túy. Ngoài ra, nhiễm trùng có thể xảy ra trong quá trình phẫu thuật y khoa, phẫu thuật nha khoa, thông qua xăm, hoặc thông qua việc sử dụng dao cạo và các vật dụng tay bênh bênh virut viêm gan B.

Triệu chứng

Hầu hết mọi người không có bất kỳ triệu chứng nào trong giai đoạn nhiễm trùng cấp tính. Tuy nhiên, một số người có bệnh cấp tính với các triệu chứng kéo dài vài tuần, bao gồm vàng da và mót (vàng da), nôn kinh dữ dội, mệt mỏi, buồn nôn, nôn mửa và đau bụng. Một nhóm nhỏ người bị viêm gan cấp tính có thể bị suy gan cấp tính có thể diễn ra đột vong.

• mót sốt nghiêm trọng, virus viêm gan loai B cũng có thể gây nhiễm trùng gan mãn tính sau đó có thể phát triển thành xơ gan do gan hoặc ung thư gan.

Ai có nguy cơ mắc bệnh mãn tính?

Khả năng lây nhiễm trực tiếp thường vào đầu tiên trong 6 tháng sau khi nhiễm siêu vi khuẩn viêm gan loai B thường có nguy cơ bị nhiễm trùng mãn tính.

• trẻ sơ sinh và trẻ nhỏ:

- 80 - 90 % trẻ sơ sinh bị nhiễm trong năm đầu tiên bị nhiễm trùng mãn tính; Và

- 30 - 50 % trẻ em bị nhiễm trước 6 tuổi bị nhiễm trùng mãn tính.

• người trưởng thành:

Ít hơn 5% những người khỏe mạnh khác bị mắc bệnh nhồi máu não do bị nhiễm mãn tính; Và 20-30% người bị bệnh mãn tính bị gan và / hoặc ung thư gan.

Bệnh viêm gan B

Vịt bỗn Biên tủy viên

Chữ nhứt, 26 Tháng 3 2017 14:14 - Lộn cùp nhứt cuối Chữ nhứt, 26 Tháng 3 2017 14:27

Chẩn đoán

Trên lâm sàng không thấy phân biệt viêm gan do virus B và viêm gan do các virus khác, và do đó cần xét nghiệm để chẩn đoán tác nhân gây bệnh. Có nhiều xét nghiệm máu để chẩn đoán và theo dõi nồng độ kháng thể đặc hiệu của virus B. Chúng có thể đặc hiệu để phân biệt các trường hợp nhiễm trùng cấp tính và mãn tính.

Chẩn đoán xét nghiệm viêm gan B trong phòng thí nghiệm thường vào việc phát hiện kháng nguyên HBsAg trên bộ màng viêm gan B. WHO khuyến cáo rằng tất cả các hiện máu phải được kiểm tra viêm gan B để đảm bảo an toàn cho người máu và tránh lây truyền tình cảm đến những người tiếp xúc gần sờn phim máu.

Nhiễm HBV có tính đặc hiệu riêng bởi vì có một chất kháng thể HBsAg và Anti-HBc IgM đặc hiệu kháng nguyên lõi. Trong giai đoạn đầu của nhiễm trùng, bệnh nhân cũng huyết thanh dương tính với kháng nguyên HBeAg. HBeAg thường là một dấu hiệu của mức độ cao của virus. Số có một chất kháng HBeAg cho thấy máu và dịch của cá thể bệnh có khả năng lây.

Nhiễm trùng mãn tính đặc hiệu riêng bởi vì có kháng thể HBsAg trong ít nhất 6 tháng (có hoặc không có HBeAg dương tính). Số tiền thời kỳ HBsAg là dấu hiệu chính của nguy cơ mắc bệnh gan mãn tính và ung thư gan (ung thư tiền bào tử bào) sau này.

Số điều các dấu hiệu kháng nguyên và kháng thể đặc hiệu của virus viêm gan B

Điều trị

Không có điều trị đặc hiệu cho bệnh viêm gan loét B. Vì vậy, chăm sóc nhằm mục đích duy trì sự thoải mái và cân bằng dinh dưỡng hợp lý, bao gồm thay thế chất lỏng bù mệt do nôn mửa và tiêu chảy.

Bệnh viêm gan B

Viết bởi Biên tập viên

Chỉnh sửa, 26 Tháng 3 2017 14:14 - Lần cập nhật cuối cùng Chỉnh sửa, 26 Tháng 3 2017 14:27

Nhóm siêu vi viêm gan B mãn tính có thể đặc hiệu trung bìng thuỷc, bao gồm các thuỷc chung virus đặc trưng riêng. Điều trị có thể làm chậm sự tiến triển của virus, giảm tỷ lệ mắc bệnh ung thư gan và cải thiện sống còn lâu dài.

WHO khuyến cáo sử dụng các phương pháp điều trị uống tenofovir hoặc entecavir, bởi vì đây là những loại thuốc hữu hiệu nhất để ngăn chặn virút viêm gan B nhân lên. Hiện khi dùng đều kháng thuỷc so với các thuỷc khác, đều giảm chỉ cần uống 1 viên / ngày, và ít tác dụng phụ nên có thể giám sát.

Tuy nhiên, hầu hết mọi người, điều trị không chữa được viêm gan B, chỉ ngăn chặn sống sót sau chép tế bào virut.

Điều trị bằng cách sử dụng tiêm interferon có thể đặc hiệu xem xét là mức sống có thu nhập cao, vì điều này có thể rút ngắn thời gian điều trị. Bên cạnh ung thư gan tiến triển nhanh, và vì các lây nhiễm điều trị còn hạn chế, kết quả nói chung là kém. Ở những nơi có thu nhập thấp, hầu hết những người bị ung thư gan chết trong vòng vài tháng sau khi chẩn đoán. Các nước có thu nhập cao, phu thuỷt và hóa trị liệu có thể kéo dài từ 5 đến 10 năm. Cây ghép gan đôi khi đặc biệt sống sót lâu hơn bìng gan ở các nước có thu nhập cao, vì thành công khác nhau

Phòng ngừa

Vắcxin viêm gan loài B là vắc xin đặc phòng bình viêm gan B. Tỷ lệ c Yếu tố giáp kháng có đặc tính tự tạo sinh nên đặc trưng chung ngay sau khi sinh, thường là trong vòng 24 giờ. Liều dùng tiêm theo sau bìng 2 hoặc 3 liều hoàn thành khi hoạc chung ngay 3 liều hoặc 4 liều. Trong hầu hết các trường hợp, một trong hai lây nhiễm sau đây đặc biệt coi là thích hợp:

- Lấy chia sẻ vắc xin viêm gan 3 liều, với liều đầu tiên (đến trước liều) vào lúc đặc trưng sinh ra và lần thứ hai và thứ ba (thuỷc chung đến trước hoặc kết hợp) đặc trưng chung cùng lúc với liều thứ nhì và thứ ba của bình bù chia, ho gà, và vắc-xin uốn ván (DTP); hoặc là
- Một lây chia sẻ 4 liều, khi một liều khi sinh, đặc trưng theo sau bìai ba liều vắc xin đến trước liều hoạc kết hợp, đặc trưng chung cùng với các vắc-xin khác cho sau sống sinh khác.

BỆNH VIÊM GAN B

Viết bởi Biên tập viên

Chỉnh sửa, 26 Tháng 3 2017 14:14 - Lần cập nhật cuối Chỉnh sửa, 26 Tháng 3 2017 14:27

Dòng văn-xin hoàn chỉnh này tóm tắt về kháng thể bão hòa 95% trẻ sơ sinh, trẻ em và thanh thiếu niên. Bão hòa kéo dài ít nhất 20 năm và có thể là suốt đời. Do đó, WHO không khuyến cáo tiêm chủng bổ sung cho những người đã hoàn thành kế hoạch chủng ngừa 3 liều.

Tài liệu tham khảo:

1. Tóm tắt về Tổ chức Y tế Thế giới (WHO). Thông tin số 204: viêm gan B. http://www.who.int/media_centre/factsheets/fs204/en/